



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

VÕ HUY TÂM

Vùng mỏ

TIỂU THUYẾT

Những người thợ mỏ

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

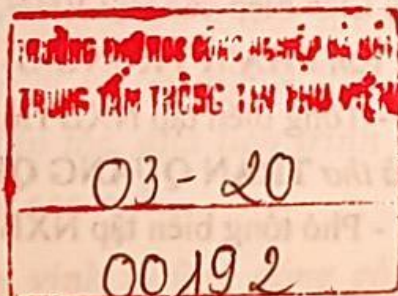
VÕ HUY TÂM

Vùng mỏ

TIỂU THUYẾT

Những người thợ mỏ

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà

xuất bản Văn học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà văn thực hiện dự án "Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước" (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: "Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước". Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn

VÕ HUY TÂM

(1926-1996)

TIỂU SỬ

Họ và tên khai sinh: Võ Huy Tâm. Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1926. Quê quán, thôn Đông, xã Gia Hòa, huyện Nam Ninh, tỉnh Nam Định. Đảng viên Đảng CSVN. Hội viên sáng lập Hội Nhà văn Việt Nam năm 1957. Mất ngày 21 tháng 10 năm 1996 tại Quảng Ninh.

* VÀI NÉT VỀ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP, CÔNG TÁC, SÁNG TÁC: Thuở nhỏ, sống ở vùng mỏ Quảng Ninh và nhiều năm làm thợ mỏ. Từ 1941 - 1942: tham gia hoạt động trong tổ chức Công nhân cứu quốc và trong nhóm nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông dương. Cuối 1948 - 1949: xuống Hồng Gai, Cẩm Phả và hoạt động trong vùng địch. Trong kháng chiến chống Pháp, vừa làm thợ vừa tham gia công tác công đoàn. Sau đó lên Việt Bắc, công tác trong Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Từ cuối năm 1951: làm việc ở Sở Vận tải và báo Công đoàn Vận tải. Sau đó, chuyển về làm việc ở mỏ Long Cẩm, mỏ Phấn Mễ, đồng thời sáng tác văn học. sau hòa bình, chuyển về Hà Nội, công tác ở cơ quan Hội Nhà văn

(1959 - 1962). Năm 1963 - 1966: tham gia đào tạo những người viết văn trẻ của Hội. Từ 1967 đến 1975: công tác tại tuần báo *Văn nghệ* rồi trở lại sống ở Quảng Ninh. Tham gia Ủy viên Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam (khóa I và II).

• TÁC PHẨM CHÍNH ĐÃ XUẤT BẢN: *Vùng mỏ* (tiểu thuyết, 1953); *Kể chuyện mỏ thời Tây* (trường ca, 1956); *Chiếc cán búa* (truyện ngắn, 1958); *Ngõ ngang xóm thợ* (truyện vừa, 1960); *Những người thợ mỏ* (tiểu thuyết, 1961); *Đi lên đi* (tiểu thuyết, 1971); *Gánh chèo mảnh* (truyện ngắn, 1974); *Mãng báo* (truyện thiếu nhi, 1980); *Trăng báo* (truyện, 1980); *Rượu chát* (tiểu thuyết, 1981); *Vía than lớn* (tiểu thuyết, 1983); *Hòn gạch chịu lửa* (truyện ngắn, 1984); *Hạt trai* (truyện, 1987); *Con còng gió* (truyện viết cho thiếu nhi).

• GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC: Giải nhất giải thưởng Văn nghệ của Hội Văn nghệ Việt Nam năm 1952 (tiểu thuyết *Vùng mỏ*). Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật, đợt I, năm 2001.

VÙNG MỎ

Ừ... ử... ử... ử... ử... sau hai tiếng còi điện kéo dài, tụi Pháp thiết quân luật, cấm hẳn người đi lại trong phố, các cửa đóng, điện hồng, đèn trong nhà tắt hết. Khu mỏ mất tự do, lặng lẽ im lìm nằm dài bên vịnh Bái Tử Long mà ngủ. Đèn ở tầng¹, ở phố tắt đi, rồi lại lòe lên, ánh lửa hắt vào cửa sổ. Gió "đông ngoài" làm rung động những cây xoan, cây chuối, cây mít, cây na, cây đu đủ.

Tuấn làm kíp đơ-dem² về mệt, cũng nằm dài trên chiếc giường tre ngủ. Min xách ấm nước ở bếp lò lên, rồi xuống định đổ một ít than xỉ vào bếp, để dấm lò lại. Nhưng Min chưa đổ vào ngay mà còn nhăm lại bài công tác bí mật. Min nhìn ngọn lửa xanh lùa lên trên bếp, nhìn những hòn than từ màu đen biến thành màu hồng, rồi xúc một mai than đổ vào bếp, mắt đăm đăm: "Hôm nay thế là học xong được một bài, chúng mày cứ cấm, chúng tao cứ hoạt động. Ờ, anh Tuấn thí dụ một câu rất đúng: phong trào bí mật âm ỉ như một lò than khi dấm, các hòn kíp lê đang từ màu đen biến thành màu hồng, nó chỉ chờ lúc là bốc lên những ngọn lửa mãnh liệt, phát ra một độ nóng rất cao".

¹ Tầng: Núi mỏ cắt thành từng tầng như ruộng bậc thang.

² Bộ phận xúc than bằng máy (sở Ben) ở mỏ chia làm ba kíp: kíp sáng là bãm-nhe, kíp chiều là đơ-dem, kíp đêm là toa-dem.

Min đã thuộc bài, liền bỏ luôn mảnh giấy vào bếp, tay cầm mai xúc một mai than lấp vào mảnh giấy rồi đi lên nhà, cầm quyển kinh và quyển bốn ra, lấy giấy che đèn, nhìn ngoài đường thấy yên lặng, cổng ngõ vẫn đóng. Min đưa tay ra khép cánh cửa lại rồi đến bên Tuấn:

- Anh đã ngủ được hơn hai tiếng rồi, tôi đã sửa soạn đầy đủ, anh dậy kéo việc chưa xong, lại đến giờ nó đi tuần choòng phải thì lỡ hết

Theo lệ thường, Min ngồi cạnh cửa sổ nhìn ra đường. Tuấn dậy súc miệng nhìn ra ngoài trời.

- Sương nhiều thế kia, mai than lại ra nhiều, đến ba bốn ngàn xe chứ không ít.

Anh lại bàn vờ xem quyển bốn để xem báo cáo: "Than ra nhiều, lương hạ, chủ thầu rút tiền và bia cho bọn Tây coi, thành thử nó ộp anh em ghê quá, anh em ốm rất nhiều".

Có tiếng lá rụng, anh nhìn ra cửa sổ, thấy Min đã ngồi sẵn ở đấy, anh gọi khẽ:

- Cô Min, cô sang Thịnh và Sử bảo sang bên này ngay, để bàn việc rất cần, rồi mai cùng đi làm kíp sáng.

Thấy động, Min không sang bên Sử, mà đi sang nhà Thịnh. Một lúc Thịnh sang, ba người họp bàn, lập ban vận động đấu tranh. Mãi đến ba giờ sáng mới xong. Thịnh phải ở lại ngủ cùng Tuấn.

Ủ... ừ... ừ... hai tiếng còi trả lệnh cấm, tiếp theo một hồi chuông nhà thờ. Mọi người đã dậy, Tuấn, Min, Thịnh cũng sửa soạn đi làm, cả khu mỏ như đang oằn oại trở dậy.

Hôm nay trời trở gió, những ngọn đèn đất lập lòe đi ngoài đường, những đoàn người vác mai, cuốc, choòng¹ xách cơm gạo lên tầng, vào sở. Sương bay mờ mịt, những chiếc toa xe vừa chữa xong để ở xưởng rèn, cả mấy chiếc xe hỏa, xe điện sắp sửa dắt vào trục đưa lên mỏ.

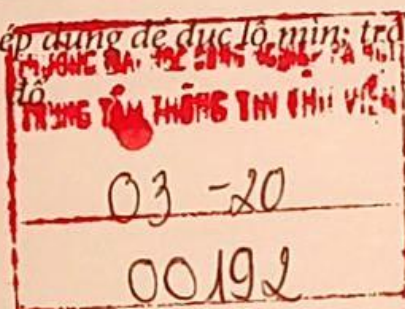
Tuấn đến mé bếp lò, đầu nhà díp, chân trục 27 để gặp Sở, báo cho Sở biết chủ trương vận động đình công đòi thêm tiền thưởng và đình công chống đánh đập ở trục 2.

Nhìn lên thấy anh tài xế xe hỏa đang lấy nước để dắt xe không từ trục 27 vào trục 40, Tuấn và Sở nhảy lên để chiếc xe toa để đi, thấy chiếc xe cuối cùng có hai thùng dầu luy, Sở không bỏ lỡ dịp, anh tháo móc, bóc cho xe cạm² quật toa, dầu đổ chan lênh láng ra đường. Hai người lại đàng hoàng đi. Nhìn lại thấy Min đi bắt xe cho máng. Đến chỗ Den, Min khẽ dặn:

- Phải vận động chị em đòi thêm lương, giờ nó đang thiếu phụ, nếu chủ thầu không bằng lòng, chúng ta "chạy tăng".

¹ Choòng: Đồ nghề bằng thép dùng để đục lỗ mỏ, trở than dài như cái gậy.

² Cạm: Xe trật bánh hoặc lật.



MẬT YU HỒ

MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản	7
Tiểu sử	11
VÙNG MỎ	13
NHỮNG NGƯỜI THỢ MỎ	177